

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## MỞ RỘNG VỐN TỪ : QUYỀN VÀ BỔN PHẬN

### I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mở rộng, hệ thống hoá vốn từ, hiểu nghĩa các từ nói về quyền và bổn phận của con người nói chung, bổn phận của thiếu nhi nói riêng.

2. Biết viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về nhân vật Út Vịnh (bài tập đọc *Út Vịnh*), về bổn phận của trẻ em thực hiện an toàn giao thông.

### II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– *Từ điển học sinh* hoặc một vài trang phô tô có từ cần tra cứu ở BT1, BT2.

– Bút dạ và 3 – 4 tờ phiếu khổ to kẻ bảng phân loại để HS làm BT1 (xem mẫu ở dưới).

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai, ba HS đọc đoạn văn thuật lại một phần cuộc họp tổ, trong đó có dùng dấu ngoặc kép để dẫn lời nói trực tiếp hoặc đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt – BT3, tiết LTVC trước.

#### B – DẠY BÀI MỚI

##### 1. Giới thiệu bài

Tiết LTVC hôm nay sẽ giúp các em mở rộng vốn từ về quyền và bổn phận. Để thực sự trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước, các em cần có những hiểu biết này.

##### 2. Hướng dẫn HS làm bài tập

###### *Bài tập 1*

– Một HS đọc yêu cầu của BT.

– GV giúp HS hiểu nhanh nghĩa của từ nào các em chưa hiểu – sử dụng từ điển (hoặc một vài trang phô tô.)

– Cả lớp đọc thầm lại nội dung BT, làm bài cá nhân hoặc trao đổi cùng bạn. GV phát riêng bút dạ và phiếu đã kẻ bảng phân loại cho 3 – 4 HS.

– Những HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng lớp, trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

a) <i>Quyền</i> là những điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi.	<i>quyền lợi, nhân quyền</i>
b) <i>Quyền</i> là những điều do có địa vị hay chức vụ mà được làm.	<i>quyền hạn, quyền hành, quyền lực, thẩm quyền</i>

\* Chú giải một số từ để GV tham khảo :

*Quyền hạn* : quyền được xác định về nội dung, phạm vi, mức độ. (VD : Quyết định trong phạm vi quyền hạn của mình).

*Quyền hành* : quyền định đoạt và điều hành công việc.

*Quyền lợi* : quyền được hưởng những lợi ích nào đó về vật chất, tinh thần, chính trị, xã hội.

*Quyền lực* : quyền định đoạt mọi công việc quan trọng về mặt chính trị và sức mạnh để đảm bảo thực hiện quyền ấy. (VD : Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất.)

*Nhân quyền* : những quyền căn bản của con người (tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, tự do đi lại,...)

*Thẩm quyền* : quyền xem xét để kết luận và định đoạt một vấn đề theo pháp luật. (VD : Thẩm quyền xét xử của toà án.)

### Bài tập 2

Cách thực hiện tương tự BT1 : HS đọc yêu cầu của BT2. GV cùng HS sử dụng từ điển để tìm hiểu nghĩa một số từ các em chưa hiểu. HS phát biểu ý kiến trả lời câu hỏi của BT. GV chốt lại lời giải đúng : Từ đồng nghĩa với **bốn phận** là *nghĩa vụ, nhiệm vụ, trách nhiệm, phận sự*.

\* Chú giải một số từ để GV tham khảo :

*Nghĩa vụ* : việc mà pháp luật hay đạo đức bắt buộc phải làm đối với xã hội, với người khác.

*Chức vụ* : nhiệm vụ tương ứng với chức.

*Chức năng* : hoạt động, tác dụng hay đặc trưng của một cơ quan, của một người,... (VD : Chức năng của da là bảo vệ cơ thể.)

*Chức trách* : trách nhiệm quy định cho mỗi chức hoặc mỗi cơ quan. (VD : Chức trách của giám đốc.)

*Phận sự* : phần việc thuộc trách nhiệm của một người. (VD : Làm tròn phận sự.)

*Địa phận* : phần đất thuộc một địa phương, một nước, một đối tượng. (VD : Cánh đồng này thuộc địa phận xã bên.)

### Bài tập 3

– Một HS đọc yêu cầu của BT3.

– HS đọc lại *Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi*, so sánh với các điều luật trong bài *Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em* (tuần 33, tr.145, 146), trả lời câu hỏi. GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. (*Năm điều Bác Hồ dạy* nói về bốn phận của thiếu nhi. Lời Bác dạy thiếu nhi đã trở thành những quy định được nêu trong điều 21 của *Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em*.)

– HS đọc thuộc lòng *Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi*.

#### *Bài tập 4*

– HS đọc yêu cầu của bài.

– GV hỏi :

+ *Truyện Út Vịnh nói điều gì ?* (Ca ngợi Út Vịnh có ý thức của một chủ nhân tương lai, thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt, dũng cảm cứu em nhỏ.)

+ *Điều nào trong "Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em" nói về bốn phận của trẻ em phải "thương yêu em nhỏ" ?* (Điều 21, khoản 1). – GV mời 1 HS đọc lại điều 21, khoản 1.

+ *Điều nào trong "Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em" nói về bốn phận của trẻ em phải thực hiện an toàn giao thông ?* (Điều 21, khoản 2). – GV mời 1 HS đọc lại điều 21, khoản 2.

– GV : Các em cần viết một đoạn văn khoảng 5 câu trình bày suy nghĩ của em về nhân vật Út Vịnh có ý thức của một chủ nhân tương lai, thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt, dũng cảm cứu em nhỏ.

– HS viết đoạn văn.

– Nhiều HS tiếp nối nhau đọc đoạn viết của mình. GV nhận xét, chấm điểm những đoạn viết hay.

VD về một đoạn viết :

Út Vịnh còn nhỏ nhưng đã có ý thức trách nhiệm của một công dân. Không những Vịnh tôn trọng quy định về an toàn giao thông mà còn thuyết phục được một bạn không chơi đại thả diều trên đường tàu. Vịnh đã nhanh trí, dũng cảm cứu sống một em nhỏ. Hành động của Vịnh thật đáng khâm phục. Chúng em cần học tập theo Vịnh.

### **3. Củng cố, dặn dò**

– GV khen ngợi những HS, nhóm HS làm việc tốt.

– Dặn những HS viết đoạn văn chưa đạt về nhà hoàn chỉnh, viết lại vào vở. Cả lớp nhớ lại kiến thức đã học về dấu gạch ngang để chuẩn bị cho tiết ôn tập sau.